

Số: 1865 /QĐ-ĐHNL-ĐT

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công sinh viên đi thực tập tốt nghiệp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên, ban hành kèm theo Thông tư số 08/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 57/2012/TT-BGDĐT, ngày 27/12/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Đại học Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 408/QĐ-ĐTĐHTN, ngày 22/4/2013 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của ĐHTN, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc, ban hành kèm theo Quyết định số 2424/QĐ-DHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy định về đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Nông lâm ban hành kèm theo Quyết định số 756/QĐ-ĐT, ngày 21/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông lâm;

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm học 2019 – 2020 đã được Hiệu trưởng phê duyệt;
Theo đề nghị của Trưởng khoa CNSH&CNTP và Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phân công 02 sinh viên K47 ngành Công nghệ thực phẩm, khoa CNSH&CNTP đi thực tập tốt nghiệp cuối khóa tại cơ sở.

(Có danh sách giảng viên hướng dẫn, tên sinh viên và tên đề tài kèm theo)

Điều 2: Thời gian thực tập tốt nghiệp và hoàn thành khóa luận

Từ tháng 01/2020 đến tháng 06/2020.

Điều 3: Các ông (bà) là thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- BGH (B/c);
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu: HCTC, ĐT.



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. *Trần Văn Điền*



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐI THỰC TẬP TỐT NGHIỆP KỲ 2, NĂM HỌC 2019-2020
NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM, KHOA CNSH&CNTP

(Kèm theo Quyết định số: 1865 /QĐ-ĐHNL-ĐT, ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng)

TT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SINH VIÊN	TÊN ĐỀ TÀI	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN	ĐỊA ĐIỂM THỰC TẬP
1	Ngô Quang	Linh	DTN1553070038	Khảo sát quy trình sản xuất bún tại công ty TNHH thực phẩm Sông Công	Nguyễn Văn Bình	Công ty TNHH thực phẩm Sông Công
2	Chu Thị	Nhàn	DTN1554140033	Xây dựng quy trình sản xuất kẹo cam dẻo quy mô hộ gia đình	Nguyễn Đức Tuấn	Khoa CNSH-CNTTP

Tổng số: 02 sinh viên.



Số: 1145/QĐ-ĐHNL-ĐT

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 08 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công sinh viên đi thực tập tốt nghiệp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên, ban hành kèm theo Thông tư số 08/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 57/2012/TT-BGDĐT, ngày 27/12/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Đại học Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 408/QĐ-ĐTĐHTN, ngày 22/4/2013 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của ĐHTN, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc, ban hành kèm theo Quyết định số 2424/QĐ-DHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy định về đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Nông lâm ban hành kèm theo Quyết định số 756/QĐ-ĐT, ngày 21/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông lâm;

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm học 2019 – 2020 đã được Hiệu trưởng phê duyệt;
Theo đề nghị của Trưởng khoa Quản lý tài nguyên và Trường phòng Đào tạo,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phân công 14 sinh viên K48 chuyên ngành Địa chính Môi trường; 36 sinh viên khóa 48, 01 sinh viên khóa 47 và 02 sinh viên khóa 46 ngành Quản lý đất đai, khoa Quản lý tài nguyên đi thực tập tốt nghiệp cuối khóa tại cơ sở.

(Có danh sách giảng viên hướng dẫn, sinh viên và tên đề tài kèm theo)

Điều 2: Thời gian thực tập tốt nghiệp từ ngày 01/06/2019 – 31/10/2019.

Điều 3: Các ông (bà) thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- BGH (B/c);
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu: HCTC, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐI THỰC TẬP TỐT NGHIỆP KỲ 1, NĂM HỌC 2019-2020
KHÓA 48 ĐỢT 1 NGÀNH ĐỊA CHÍNH MÔI TRƯỜNG, KHOA QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN
 (Kèm theo quyết định số: _____ ngày _____ tháng _____ năm 2019 của Hiệu trưởng)

LỚP 48ĐCMT

TT	Họ và tên	Họ và tên sinh viên	Tên đề tài	Địa điểm thực tập
1	Vũ Thị Thanh Thủy	Bùi Hoàng Giang	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1.000	Công ty TNHH VIETMAP
2	Phan Đình Bình	Lê Thiệu Thương	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	Công ty TNHH VIETMAP
3	Nguyễn Đình Thi	Nguyễn Việt Dũng	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1.000	Công ty TNHH VIETMAP
4	Nguyễn Thùy Linh	Nguyễn Đức Huy	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	Công ty TNHH VIETMAP
5	Trương Thành Nam	Nguyễn Thị Hoài	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	VPDDKDDD huyện Phú Bình
6	Nông Thị Thu Huyền	Lê Đăng Long	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1.000	Công ty TNHH VIETMAP
7	Nguyễn Thu Thủy	Nông Lục Thị Duyên	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	Công ty TNHH VIETMAP
8	Đỗ Sơn Tùng	Vàng Xuân Lâm	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1.000	Công ty TNHH VIETMAP

Chữ ký

10	Nguyễn Khắc Thái Sơn	Sùng A Tông	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1000	XN Phát triển công nghệ TRẮC ĐỊA BĐ
11	Nguyễn Khắc Thái Sơn	Nông Thanh Tú	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	CTY CP TNMT Phương Bắc
12	Ngô Thị Hồng Gấm	Ngô Thị Phương Thảo	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác cấp GCNQSDĐ tại TP. Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	Văn phòng ĐKĐĐ TP. Sông Công, tỉnh TN
13	Ngô Thị Hồng Gấm	Thao Văn Pó	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác cấp GCNQSDĐ tại TP. Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	CTY CP TNMT Phương Bắc
14	Nguyễn Thùy Linh	Nguyễn Thị Thanh Hoàn	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác chuyên quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Tiến Hội huyện Đại Từ tỉnh TN giai đoạn 2016 - 2018	Phòng TNMT huyện Đại Từ
15	Lê Văn Thơ	Đào Ngọc Dương	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:2000	CTY TNHH VÀ TƯ VẤN ĐẠI PHÁT
16	Nguyễn Quý Ly	Hầu Thị Chư	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	CTY CP TNMT Phương Bắc
17	Nguyễn Đức Nhuận	Tạ Quang Tiến	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1000	CTY CP TNMT Phương Bắc
18	Trương Thành Nam	Nguyễn Thị Hà	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:2000	CTY CP TNMT Phương Bắc
19	Trương Thành Nam	Bàn Thị Hậu	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	CTY CP TNMT Phương Bắc
20	Nông Thị Thu Huyền	Hoàng Trung Hiếu	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1000	CTY CP TNMT Phương Bắc

21	Nông Thị Thu Huyền	Nguyễn Hữu Thành	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử thành lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1:2000	XN Phát triển công nghệ TRẮC ĐỊA BĐ
22	Vũ Thị Kim Hào	Hoàng Văn Quân	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	XN Phát triển công nghệ TRẮC ĐỊA BĐ
23	Vũ Thị Kim Hào	Lâu A Làng	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1000	XN Phát triển công nghệ TRẮC ĐỊA BĐ
24	Đặng Văn Minh	Trần Thanh Huyền	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác cấp GCNQSDĐ trên địa bàn P.Minh Xuân, TP.Tuyên Quang, tỉnh TQ	UBND Phường Minh Xuân, TP.Tuyên Quang, tỉnh TQ
25	Đặng Văn Minh	Đình Thu Trà	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác cấp GCNQSDĐ trên địa bàn P.Vĩnh Trại, TP.Lạng Sơn, tỉnh LS	UBND Phường Vĩnh Trại, TP.Lạng Sơn, tỉnh LS
26	Nguyễn Ngọc Nông	Nông Thế Công	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	CTY CP TNMT Phương Bắc
27	Nguyễn Ngọc Nông	Mã Văn Hiếu	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1000	CTY CP TNMT Phương Bắc
28	Vương Văn Huyền	Phan Ánh Nguyệt	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác chuyển quyền sử dụng đất tại TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Văn phòng ĐKDD TP.Hạ Long, tỉnh QN
29	Vương Văn Huyền	Nguyễn Thị Thanh Hoa	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác chuyển quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Tiên Hội, H.Đại Từ, tỉnh TN	Phòng TNMT huyện Đại Từ
30	Nguyễn Thu Thùy	Hoàng Thị Anh Thơ	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác cấp GCNQSDĐ trên địa bàn X.Ngọc Linh, Huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	UBND huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang
31	Nguyễn Thu Thùy	Lê Thị Mai	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại nơi thực tập	TT Kỹ thuật TNMT

OK

32	Đỗ Sơn Tùng	Nông Văn Khoa	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	CTY CP TNMT Phương Bắc
33	Đỗ Sơn Tùng	Nguyễn Thái Sơn	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1000	XN Phát triển công nghệ TRẮC ĐỊA BĐ
34	Dương Hồng Việt	Phạm Huy Hùng	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:500	CTY TNHH VÀ TƯ VẤN ĐẠI PHÁT
35	Hà Văn Tuyền	Hoàng Ngọc Điệp	K48 QLDD N01	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1000	Công ty CP TĐ,ĐC&XD Thăng Long
36	Nguyễn Quang Thi	Hoàng Ngân Nhi	K48 QLDD N01	Đánh giá công tác lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính của các tổ chức trên địa bàn tỉnh TN	Sở TNMT tỉnh Thái Nguyên
37	Trương Thành Nam	Chu Mạnh Hùng	46 QLDD 04	Ứng dụng công nghệ tin học và phương pháp toàn đặc điện tử trong đo đạc chính lý tờ bản đồ tỷ lệ 1:1000	Công ty TNHH VIETMAP
38	Hà Văn Tuyền	Trần Thị Bích Hà	47 QLDD 02	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã Ân Tĩnh, Huyện Na Rỳ, tỉnh Bắc Kan	UBND xã Ân Tĩnh, Huyện Na Rỳ, tỉnh Bắc Kan
39	Nguyễn Khắc Thái Sơn	Bùi Văn Đại	46 QLDD 03	Đánh giá công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kan giai đoạn 2017 - 2019	UBND xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kan

Tổng số: 39 sinh viên 

Số: 1331 /QĐ-ĐHNL-ĐT

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 09 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC PHÂN CÔNG SINH VIÊN ĐI THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên, ban hành kèm theo Thông tư số 08/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 57/2012/TT-BGDĐT, ngày 27/12/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Đại học Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 408/QĐ-ĐTĐHTN, ngày 22/4/2013 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của ĐHTN, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc, ban hành kèm theo Quyết định số 2424/QĐ-DHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quy định về đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Nông lâm ban hành kèm theo Quyết định số 756/QĐ-ĐT, ngày 21/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông lâm;

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm học 2019 – 2020 đã được Hiệu trưởng phê duyệt;
Theo đề nghị của Trưởng khoa Nông học và Trưởng phòng Đào tạo,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phân công 32 sinh viên K48 chuyên ngành Trồng trọt, khoa Nông học đi thực tập tốt nghiệp cuối khóa tại cơ sở.

(Có danh sách giảng viên hướng dẫn, tên sinh viên và tên đề tài kèm theo)

Điều 2: Thời gian thực tập tốt nghiệp từ ngày 29/07/2019 – 28/01/2020.

Điều 3: Các ông (bà) thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- BGH (B/c);
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu: HCTC, ĐT.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
GS. TS. Nguyễn Chế Hùng

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐI THỰC TẬP TỐT NGHIỆP KỲ 1 NĂM HỌC 2019-2020
CHUYÊN NGÀNH TRỒNG TRỌT, KHOA NÔNG HỌC

(Kèm theo Quyết định số: 438./QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 23./.../2019 của Hiệu trưởng)

TT	Họ tên sinh viên	Lớp	GV hướng dẫn	Tên đề tài
1	Nguyễn Thị Lạng	TT Pohe 48N02	Ths.Lê Thị Kiều Oanh	Nghiên cứu ảnh hưởng của góc ghép đến sinh trưởng, năng suất và chất lượng dưa lê vụ Thu Đông năm 2019
2	Trần Thị Xuân	TT Pohe 48N02	1.Ths.Lê Thị Kiều Oanh 2.TS.Dương Thị Nguyên	Nghiên cứu nguyên nhân và biện pháp phòng trừ bệnh thán thư hại lá trà hoa vàng tại huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
3	Tạ Phương Trà	TT Pohe 48N01	PGS.TS.Nguyễn Viết Hưng	Nghiên cứu ảnh hưởng của liều lượng phân bón vô cơ đến khả năng sinh trưởng, phát triển giống sản nếp tại trường ĐH Nông Lâm năm 2019
4	Lý Thị Chiu	TT Pohe 48N01	PGS.TS.Nguyễn Viết Hưng	NC một số biện pháp kỹ thuật trồng cây thạch đen tại Thái Nguyên
5	Vì Thị Hồng	TT Pohe 48N01	TS.Bùi Lan Anh	Điều tra đánh giá tình hình sản xuất chè Shan tuyết và tình hình sử dụng thuốc BVTV trên chè tại Hà Giang.
6	Trần Thị Thanh	TT Pohe 48N01	TS.Bùi Lan Anh	Điều tra đánh giá tình hình sản xuất rau và tình hình sử dụng thuốc BVTV trên rau tại tỉnh Hà Giang.
7	Lý Thị Thim	TT Pohe 48N02	1. Ths.Nguyễn T.P. Oanh 2. TS. Dương Thị Nguyên	1. Nghiên cứu biện pháp phòng trừ sâu cuốn lá hại trà hoa vàng tại huyện Ba Chẽ, tỉnh QN
8	Vương Văn Tuyên	TT Pohe 48N02	TS.Hà Minh Tuấn	1. Nghiên cứu ảnh hưởng của mật độ và phân bón đến sinh trưởng, phát triển, năng suất giống được liệu Hoài Sơn tại huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai
9	Trần Thị Ly	TT Pohe 48N01	1.Ths.Nguyễn Thị Mai Thảo 2.TS.Hà Minh Tuấn	Nghiên cứu khả năng thích ứng của giống và ảnh hưởng của biện pháp kỹ thuật đến sinh trưởng, phát triển và năng suất được liệu Hoài Sơn tại Thái Nguyên
10	Nông Đức Việt	TT Pohe 48N01	TS.Nguyễn Minh Tuấn	Nghiên cứu ảnh hưởng của thời vụ và mật độ đến sinh trưởng, phát triển, năng suất giống được liệu Hoài Sơn tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

11	Hoàng Văn Thiệp	TT Pohe 48N01	TS.Hà Minh Tuấn	Nghiên cứu đặc điểm nông học và ảnh hưởng của liều lượng phân bón tới sinh trưởng, năng suất và hiệu quả kinh tế của cây cà gai leo tại Thái Nguyên
12	Nguyễn Thị Kim Chi	45CNSXRHQ	PGS.TS.Nguyễn Thị Lân	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số liều lượng phân bón đến sinh trưởng, phát triển của giống đậu tương Cúc bóng tại huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
13	Hoàng Thị Diệp	TT Pohe 48N01	TS.Đặng Thị Tố Nga	Nghiên cứu khả năng sinh trưởng và chất lượng của một số giống rau xà lách trồng trong hệ thống thủy canh hồi lưu tại trường ĐHNL
14	Vàng Thị Ly	TT Pohe 48N02	Ths.Hà Việt Long	Nghiên cứu khả năng sinh trưởng và chất lượng của một số giống rau cải trồng trong hệ thống thủy canh hồi lưu tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên
15	Phản Văn Hùng	TT Pohe 47N02	TS.Trần Minh Quân	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số biện pháp kỹ thuật đến sinh trưởng, phát triển của cây đậu tương Cúc bóng huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
16	Nguyễn Huy Đức	TT Pohe 48N01	Ths.Phạm Thị Thu Huyền	Điều tra, khảo sát phục vụ phát triển mô rộng diện tích và Nghiên cứu ảnh hưởng của biện pháp khoanh vò tới khả năng ra hoa của giống lê xanh Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.
17	Triệu Thị Kim Huệ	TT Pohe 48N01	Ths.Lương Thị Kim Oanh	Nghiên cứu ảnh hưởng của 1 số chất điều hòa sinh trưởng đến khả năng nhân giống trà hoa vàng bằng phương pháp giâm cành tại Yên Bái
18	Lục Yến Nhi	TT Pohe 48N01	TS.Hà Duy Trường	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số góc ghép khác nhau đến sinh trưởng của giống quýt ngọt không hạt tại Tuyên Quang
19	Lương Hương Ly	TT Pohe 48N02	TS.Hà Duy Trường	Ảnh hưởng của một số loại phân bón và giá thể đến khả năng sinh trưởng của hoa hồng tại TTĐT nghiên cứu giống cây trồng vật nuôi Phía Đền- Nguyên Bình- Cao Bằng
20	Hoàng Thu Uyên	TT Pohe 48N02	TS. Hoàng Kim Diệu	Nghiên cứu ảnh hưởng của thời vụ trồng đến khả năng sinh trưởng, phát triển giống sản nếp tại trường ĐH Nông Lâm

					TN năm 2019
21	Nguyễn Duy Anh	TT Pohe 48N02	1.TS. Dương Trung Dũng 2.PGS.TS.Nguyễn Viết Hưng		Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật trồng cây thạch đen tại Thái Nguyên
22	Giàng Sèn Khuán	TT Pohe 48N02	TS.Dương Trung Dũng		Nghiên cứu kỹ thuật trong sản xuất cây ăn quả tại trường ĐHNL Thái Nguyên
23	Nông Thị Hương Dịu	TT Pohe 48N02	1.TS. Lưu Thị Xuyên 2.TS.Dương Trung Dũng		Nghiên cứu kỹ thuật trong sản xuất cây ăn quả tại trường ĐHNL Thái Nguyên
24	Nông Thị Thu Hà	TT Pohe48N02	Ths Vũ Thị Nguyên		Nghiên cứu ảnh hưởng của mật độ trồng và một số tổ hợp phân bón đến sinh trưởng cây Cát Sâm tại Thái Nguyên
25	Vương Thị Hòa 48	TT Pohe 48N02	Ths Nguyễn Thị Quỳnh		Nghiên cứu ảnh hưởng của 1 số loại giá thể khác nhau đến ST, năng suất, chất lượng của giống dưa lưới trong điều kiện nhà lưới tại ĐH Nông Lâm
26	Dương Thị Minh Ngọc	TT Pohe 48N01	Ths Nguyễn Thị Quỳnh		Nghiên cứu ảnh hưởng của 1 số loại phân bón đến ST, năng suất, chất lượng của giống dưa lưới trong điều kiện nhà lưới tại ĐH Nông Lâm
27	Vàng Thị Dở	TT Pohe 48N02	TS Phạm Văn Ngọc		Đánh giá mô hình sản xuất bưởi Đại Minh theo tiêu chuẩn VietGAP ở xã Đại Minh huyện Yên Bình Yên Bái.
28	Hoàng Thị Diệp	TT Pohe 48N02	TS.Trần Trung Kiên		Nghiên cứu khả năng nhân giống cây Trà hoa vàng tại huyện Văn Yên tỉnh Yên Bái
29	Nguyễn Ánh Ngọc	TT Pohe 48N02	PGS.TS. Nguyễn Viết Hưng		Số sánh một số giống Thạch đen tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên năm 2019
30	Lăng Văn Tùng	TT Pohe 47N02	1.TS. Nguyễn Minh Tuấn 2.Ths.Nguyễn Thị Mai Thảo		Nghiên cứu ảnh hưởng của biện pháp kỹ thuật đến sinh trưởng, phát triển và năng suất được liệu Cà gai leo tại Đồng Hỷ, Thái Nguyên
31	Hoàng Thị Luyến	LTTT48 N01	TS. Dương Trung Dũng		Nghiên cứu tình hình áp dụng kỹ thuật mới trong trồng cây ăn quả
32	Trương Thị Thu Thom	LTTT48 N02	T.S.Lưu Thị Xuyên		Nghiên cứu tình hình sinh trưởng và phát triển của một số giống Lạc trong vụ hè thu 2018 tại Thái Nguyên

Danh sách ấn định: 32 SV